

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 30 - 5 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tẩn A Liều; Ông Nguyễn Trung Dong

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2019/TLST- HS ngày 10 tháng 5 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Che L** - Sinh ngày 06/11/1985 tại xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Xé G và bà Phu Tả M; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2019, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Bát Xát. “Có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Thương - Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. “Có mặt”

- Người chứng kiến: Anh Chảo Láo L

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai “Vắng mặt”

- Người phiên dịch: Ông Pờ Thó X

Trú tại: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/3/2019 khi Chu Che L đang ở thôn Tùng Sáng, xã A Mú Sung, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai để làm thuê bốc vác thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng. Chu Che L mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS, màu sơn đen - trắng, biển kiểm soát 24B1 - 388.50 của anh Lý A Sứ - Sinh năm 1982, trú tại thôn A Lù, xã A Lù, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai là người cùng làm thuê bốc vác với Chu Che L. Sau khi mượn được xe của anh Lý A Sứ, Chu Che L điều khiển xe và mang theo số tiền 100.000 đồng và 250 CYN (Hai trăm năm mươi nhân dân tệ) đi đến bờ sông Hồng thuộc thôn Tùng Sáng, xã A Mú Sung, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai cách ngã 3 đường vào thôn Lũng Pô, xã A Mú Sung khoảng 250 mét. Chu Che L dựng xe ở bờ sông Hồng rồi thuê đò của một người đàn ông không quen biết để chở sang bờ sông bên Trung Quốc và quay về với giá 100.000 đồng. Khi đi đến bờ sông phía Trung Quốc, Chu Che L xuống đò đi bộ vào sâu trong nội địa Trung Quốc khoảng 30 mét thì gặp và nhận ra người đàn ông người Trung Quốc trước đây đã bán ma túy cho Chu Che L khi Chu Che L làm thuê bên Trung Quốc. Chu Che L hỏi người đàn ông này bằng tiếng Trung Quốc “Có cầm theo ma túy không?”, người đàn ông trả lời “Có, mua bao nhiêu?”. Chu Che L lấy 250 CYN từ trong túi quần ra đưa cho người đàn ông và nhận từ người đàn ông này 03 gói ma túy trong đó có 02 gói được gói bằng ni lon màu trắng và 01 gói được gói bằng gói giấy có ghi chữ Trung Quốc. Sau đó Chu Che L nhặt một mảnh ni lon màu đỏ ở gần đó gói cả ba gói ma túy vừa mua được lại, cất giấu vào trong tất chân bên phải đang đi rồi đi bộ quay về bờ sông Hồng và đi đò quay về Việt Nam. Khi về đến bờ sông Hồng phía Việt Nam, Chu Che L lấy số tiền 100.000 đồng trả cho ông lái đò rồi đi bộ lên chỗ để xe trước đó để đi về. Khi Chu Che L vừa điều khiển xe đi thì bị tổ công tác Đồn biên phòng A Mú Sung phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác Đồn biên phòng A Mú Sung đã thu giữ của Chu Che L 01 (một) gói ni lon màu đỏ bên trong có 02 gói ni lon màu trắng và 01 gói giấy có chữ Trung Quốc, trong cả 03 gói này đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục Chu Che L khai nhận là Hêrôin mua về để sử dụng cho bản thân; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS, màu sơn đen - trắng, biển kiểm soát 24B1 - 388.50; 01 điện thoại di động màu đỏ trắng có dòng chữ TOKEN đã qua sử dụng.

Ngày 15/3/2019, Đồn biên phòng A Mú Sung đã ra quyết định trưng cầu giám định số 02 đối với chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Chu Che L ngày 15/3/2019. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 15/3/2019 giữa Đồn biên phòng A Mú Sung và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định: 01 (một) gói ni lon màu đỏ bên trong có 02 gói ni lon màu trắng và 01 gói giấy có ghi chữ Trung Quốc, trong cả 03 gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Chu Che L ngày 15/3/2019 có tổng khối lượng là 1,58 gam (Một phẩy năm mươi tám gam). Trích mẫu 0,23 gam để tiến hành giám định, còn lại 1,35 gam hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại Kết luận giám định số 81/GĐMT ngày 16/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 1,58 (Một phẩy năm mươi ba) gam chất bột khô, màu trắng đục, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Tại phiên tòa, bị cáo Chu Che L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 15/3/2019, Chu Che L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS, màu sơn đen - trắng, biển kiểm soát 24B1 - 388.50 mượn của anh Lý A Sứ đi đến bờ sông Hồng thuộc thôn Tùng Sáng, xã A Mú Sung, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai cách ngã 3 đường vào thôn Lũng Pô, xã A Mú Sung khoảng 250 mét, Chu Che L dựng xe ở bờ sông Hồng rồi thuê đồ của một người đàn ông không quen biết để chở sang bờ sông bên Trung Quốc mục đích tìm mua ma túy về để sử dụng. Bị cáo đã mua của người đàn ông người Trung Quốc không quen biết 03 gói ma túy với giá 250 CYN (Hai trăm năm mươi nhân dân tệ). Sau khi mua được ma túy Chu Che L gói 03 gói ma túy vào mảnh ni lon màu đỏ rồi cất giấu vào trong tất chân bên phải đang đi rồi đi bộ quay về bờ sông Hồng và đi đồ quay về Việt Nam. Về đến bên bờ sông phía Việt Nam, khi Chu Che L vừa điều khiển xe mô tô đi thì bị tổ công tác Đồn biên phòng A Mú Sung phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 07/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Chu Che L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Chu Che L về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Chu Che L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,35 gam ma túy còn lại sau giám định.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Chu Che L trình bày quan điểm bào chữa: Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát truy tố bị cáo Chu Che L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo Chu Che L là người dân tộc thiểu số, trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án 01 năm 02 tháng tù. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng, bản thân nghiện chất ma túy vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn biên phòng A Mú Sung, Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Chu Che L: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Chu Che L là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội và pháp luật, nhận thức được tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vào ngày 15/3/2019 bị cáo đã mua của một người đàn ông người Trung Quốc không quen biết 03 gói ma túy với giá 250 CYN (Hai trăm năm mươi nhân dân tệ) mục đích để sử dụng. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, số ma túy thu giữ được của bị cáo Chu Che L có tổng khối lượng là 1,58 (Một phẩy năm mươi tám) gam chất ma túy Hêrôin. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Chu Che L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

Đối với lời khai của Chu Che L vào ngày 15/3/2019 bị cáo đã vượt biên trái phép sang Trung Quốc để mua ma túy. Tuy nhiên chỉ duy nhất lời khai của Chu Che L, ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh hành vi sang Trung Quốc trái phép của Chu Che L nên Cơ quan điều tra đã không chứng minh làm rõ được. Vì vậy không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với người nam giới người Trung Quốc đã bán cho Chu Che L 1,58 gam ma túy tại khu vực bờ sông bên Trung Quốc. Do Chu Che L không biết rõ tên tuổi, địa chỉ của người nam giới này ở đâu nên quá trình điều tra Cơ quan điều tra không có căn cứ trao đổi với phía Trung Quốc để chứng minh làm rõ vì vậy không đề cập xử lý là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Chu Che L đã thành khẩn khai nhận về hành vi

phạm tội của mình, vì vậy cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, là đối tượng nghiện ma túy nên không có tài sản và thu nhập gì. Vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 1,58 gam ma túy, sau khi trích mẫu giám định số ma túy còn lại là 1,35 gam đã được tái niêm phong theo quy định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS, màu sơn đen - trắng, biển kiểm soát 24B1 - 388.50 Chu Che L dùng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra đã chứng minh làm rõ chiếc xe mô tô trên thuộc sở hữu của anh Lý A S - Sinh năm 1982, trú tại thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai. Do anh Lý A S không biết việc Chu Che L sử dụng chiếc xe mô tô trên vào việc đi mua ma túy nên ngày 03/5/2019, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lý A S là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động màu đỏ trắng có dòng chữ TOKEN đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Chu Che L ngày 15/3/2019, quá trình điều tra đã xác định tài sản trên không liên quan đến việc phạm tội, không phải vật chứng của vụ án nên ngày 03/5/2019 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Chu Che L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Chu Che L 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/3/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,35 gam Hêrôin còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong theo quy định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Chu Che L có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 15

tháng 3 năm 2019 tại bờ sông biên giới khu vực mốc giới 93(2) - 650, thuộc thôn Tùng Sáng, xã A Mú Sung, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai”

(Vật chứng thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09 tháng 5 năm 2019 giữa Công an huyện Bát Xát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát).

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Chu Che L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thu Trang

Số: 03 /2019/QĐ-TA

Bát Xát, ngày 14 tháng 6 năm 2019

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2019/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai có lỗi chính tả do nhầm lẫn cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng 10 từ trên xuống trang 2 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: "... 250 CYN (Hai trăm năm mươi nhân dân tệ)..."

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: "... 250 CNY (Hai trăm năm mươi nhân dân tệ)..."

2. Về nội dung tại dòng 19 từ trên xuống trang 2 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: "...Chu Che lúy lấy 250 CYN từ trong túi quần ra đưa cho người đàn ông..."

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: "...Chu Che lúy lấy 250 CNY từ trong túi quần ra đưa cho người đàn ông..."

3. Về nội dung tại dòng 13, 14 từ trên xuống trang 3 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: "...Bị cáo đã mua của người đàn ông người Trung Quốc không quen biết 03 gói ma túy với giá 250 CYN (Hai trăm năm mươi nhân dân tệ)...."

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: "...Bị cáo đã mua của người đàn ông người Trung Quốc không quen biết 03 gói ma túy với giá 250 CNY (Hai trăm năm mươi nhân dân tệ)...."

4. Về nội dung tại dòng 04 từ trên xuống trang 3 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: "...1,58 (Một phẩy năm mươi ba) gam chất bột khô..."

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: "...1,58 (Một phẩy năm mươi tám) gam chất bột khô..."

5. Về nội dung tại dòng 18, 19, 20 từ trên xuống trang 4 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: "...vào ngày 15/3/2019 bị cáo đã mua của một người đàn ông người Trung Quốc không quen biết 03 gói ma túy với giá 250 CYN (Hai trăm năm mươi nhân dân tệ) mục đích để sử dụng..."

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: "...vào ngày 15/3/2019 bị cáo đã mua của một người đàn ông người Trung Quốc không quen biết 03 gói ma túy với giá 250 CNY (Hai trăm năm mươi nhân dân tệ) mục đích để sử dụng..."

6. Về nội dung tại dòng 9,10 từ dưới lên trang 1 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: "...Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2019, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Bát Xát..."

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: "...Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/3/2019, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Bát Xát..."

7. Về nội dung tại dòng 7,8 từ dưới lên trang 5 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: "...Xử phạt bị cáo Chu Che L 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/3/2019..."

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: "...Xử phạt bị cáo Chu Che L 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/3/2019..."

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Cơ quan THAHS CA huyện;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Thu Trang